

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2018/HSST

Ngày : 20/3/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Ngô Thế Tương

Hội thẩm nhân dân : Bà Vũ Thị Thuý và Bà Phạm Hồng Thiêm.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Diệu Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:

Ông : Đỗ Xuân Long - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2018/TLST – HS ngày 12 tháng 02 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2018/QĐXXST ngày 06 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo :

Lê Văn N, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1971

Nơi cư trú: thôn T, xã L, huyện V, thành phố Hải Phòng

Nghề nghiệp: Lao động tự do ; Trình độ văn hóa : 02/12 ; Dân tộc: Kinh

Giới tính: Nam ; Tôn giáo : Không ; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Lê Văn T (đã chết) con bà Phạm Thị T, sinh năm 1943

Có vợ là Trần Thị N, sinh năm 1972, bị cáo có 02 con (Con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 2004)

Tiền án : Không

Tiền sự: Không

Nhân thân: Còn nhỏ được gia đình nuôi cho ăn học hết lớp 02/12. Năm 1989 tham gia nghĩa vụ quân sự đóng quân tại Quảng Ninh đến năm 1991 xuất ngũ về địa phương. Ngày 31/10/2006 bị công an huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Bản án số 84/2008/HSST của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 08 năm tù về tội “ Mua bán trái phép chất

ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự, bản án này bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích. Tháng 12/2016 tự nguyện đi cai nghiện tại Trung tâm cai nghiện số 2 thành phố Hải Phòng đến tháng 02/2017 bàn giao cho gia đình để chữa bệnh.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2017 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Thái Bình. (Có mặt)

- **Những người làm chứng**

Anh : Nguyễn Duy P, sinh năm 1974 (Vắng mặt)

Anh: Tạ Văn B, sinh năm 1970 (Vắng mặt)

Đều trú tại: thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 14 giờ ngày 13/11/2017, bị cáo Lê Văn N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15 -AAA đi từ nhà đến khu vực chợ Đồi, thuộc huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng gặp và mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi nhưng không biết tên tuổi, địa chỉ 01 gói ma túy đá với giá 1.000.000 đồng rồi đem về nhà. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, N bỏ gói ma túy đó vào túi ngực bên trái rồi điều khiển xe mô tô đi qua cầu phao Sông Hóa sang tỉnh Thái Bình tìm người mua ma túy để bán kiếm lời. Khi đến khu vực thuộc địa phận thôn Nam Bình, xã Hồng Quỳnh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình thì bị tổ công tác công an tỉnh Thái Bình phát hiện, yêu cầu chấp hành pháp luật. N đã tự nguyện lấy ở túi ngực bên trái đang mặc 01 túi nilon trong suốt, bên trong có chứa chất dạng tinh thể trong suốt giao cho cơ quan công an và khai nhận đó là ma túy N mang đi bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán.

Cơ quan công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, quản lý và niêm phong vật chứng

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 21/ CT- VKSTT ngày 12 tháng 02 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố Lê Văn N về tội " Mua bán trái phép chất ma túy " theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194, Điều 33, Điều 45, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự

xử phạt bị cáo Lê Văn N từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và đề nghị xử lý vật chứng của vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng : Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Lê Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã xác định. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, truy tố phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, các biên bản quản lý vật chứng, biên bản niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

- Tại bản kết luận giám định số 432/KLGD – PC 54 ngày 13/11/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận “ Mẫu M gửi giám định thu giữ của Lê Văn N là ma túy, loại Methamphetamine, có trọng lượng là 4,4462 gam

Như vậy đủ căn cứ để xác định : Khoảng 16 giờ ngày 13/11/2017, tại đoạn đường thuộc địa phận thôn Nam Bình, xã Hồng Quỳnh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, Công an tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang Lê Văn N có hành vi mang theo 01 túi ma túy, loại Methamphetamine có trọng lượng 4,4462 gam, mục đích sang Thái Thụy bán kiếm lời. Hành vi đó đã phạm vào tội " Mua bán trái phép chất ma túy " quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Do đó cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 194 Bộ luật hình sự quy định: Tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy:

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm một công việc nhất định từ một năm đến năm.

Căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy :

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, gây ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống, làm khánh kiệt về kinh tế, là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn cho xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng kết án về tội này, do đó cần phải quyết định một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

- Về tình tiết tăng nặng : Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào

- Về tình tiết giảm nhẹ : Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có thời gian 03 năm tham gia Quân đội nhân dân Việt N, vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự . Vì vậy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo phấn đấu trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo bản thân là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

Về nguồn gốc số ma túy, N khai mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, đặc điểm nhận dạng, địa chỉ cụ thể ở khu vực chợ Đồi, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng nên cơ quan công an huyện Thái Thụy không có căn cứ để xác minh xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda màu nâu, biển kiểm soát 15-AAA, bị cáo N sử dụng làm phương tiện để đi bán ma túy, quá trình điều tra N khai mua của anh Lương Văn G, sinh năm 1980 trú tại thôn Trung Am, xã Lý Học, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng nhưng N không chứng minh được quyền

sở hữu hợp pháp của mình đối với chiếc xe này nên cơ quan điều tra đã tách ra tiếp tục xác minh để xử lý sau cần chấp nhận

Về xử lý vật chứng của vụ án:

Số ma túy cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo có trọng lượng 4,4462 gam, sau khi lấy mẫu giám định còn lại là 4,3543 gam. Đây là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy

Cơ quan điều tra đã quản lý của bị cáo 01 điện thoại di động Nokia , 01 điện thoại di động Iphone đã qua sử dụng, tại phiên tòa chứng minh bị cáo không dùng vào việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố :

Bị cáo Lê Văn N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy "

2. Về hình phạt :

- Áp dụng khoản 1 Điều 194, Điều 33, Điều 45, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn N 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/11/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ 4,3543 gam Methamphetamin còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định thu giữ của Lê Văn N.

Trả lại cho bị cáo Lê Văn N 01 điện thoại di động Nokia, 01 điện thoại Iphone đã qua sử dụng

(Tất cả vật chứng như trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữ cơ quan công an và Chi cục thi hành án huyện Thái Thụy ngày 12 tháng 02 năm 2018)

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; NQ 326/2016/UBTVQH 14 về Án phí, Lệ phí Tòa án

Bị cáo Lê Văn N phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm .

5. Về quyền kháng cáo bản án:

Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 20 tháng 3 năm 2018

Nơi nhận

- VKSND huyện Thái Thụy
- Công an huyện Thái Thụy
- Chi cục THA huyện Thái Thụy
- TAND tỉnh TB
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thế Tương